

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN S
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
Số: 74/2022/QĐCNTTLH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
S, ngày 17 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN
THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

- Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Huỳnh Thị Thu C và ông Lê Ngọc T;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 01.6.2022 của bà Huỳnh Thị Thu C về việc yêu cầu ly hôn đối với ông Lê Ngọc T;
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 8 năm 2022 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: bà Huỳnh Thị Thu C, sinh năm: 1984; trú tại: tổ 100 phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng.

Người bị kiện: ông Lê Ngọc T, sinh năm: 1983; trú tại: tổ 100 phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án;

NHẬN ĐỊNH CỦA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 8 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 8 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Huỳnh Thị Thu C và ông Lê Ngọc T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 151, quyển số 01/07 do Ủy ban nhân dân phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 02.7. 2007).

- Về con chung: bà Huỳnh Thị Thu C và ông Lê Ngọc T xác định có 02 con chung: Lê Ngọc Tấn T1, sinh ngày 20.02.2008 và Lê Ngọc Tấn T2, sinh ngày 25.4.2016. Ly hôn, ông bà thỏa thuận giao hai con chung Lê Ngọc Tấn T1 và Lê Ngọc Tấn T2 cho ông Lê Ngọc T trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Huỳnh Thị Thu C cấp dưỡng nuôi 02 con mỗi tháng 3000.000 đồng (1.500.000 đồng/01 con), thời gian cấp dưỡng vào ngày 10 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 9/2022 cho đến khi hai con chung của ông bà đủ 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, các bên đều có quyền yêu cầu giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

- Về tài sản chung: bà Huỳnh Thị Thu C và ông Lê Ngọc T xác định vợ chồng không có tài sản chung.

- Về nợ chung: bà Huỳnh Thị Thu C và ông Lê Ngọc T xác định không có nợ chung.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận S, thành phố Đà Nẵng;
- Chi cục thi hành án dân sự quận S;
- UBND phường T,
quận S, thành phố Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Phước Hòa

